

Số: 03 /KH-UBND

Cầu Kè, ngày 16 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn huyện Cầu Kè

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TU với mục đích tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn huyện phù hợp với điều kiện địa phương của huyện Cầu Kè.

- Xác định rõ nội dung và trách nhiệm của các ngành, đoàn thể và các xã, thị trấn để tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã xác định tại Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU phải được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên liên tục và gắn với các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện; xem bảo vệ môi trường là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; là nghĩa vụ của mỗi tập thể, cá nhân để xây dựng địa phương mình ngày càng Xanh - Sạch - Đẹp.

- Lồng ghép nội dung thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

- Nội dung triển khai phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa bàn xã-thị trấn; có đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tích cực trong bảo vệ môi trường; phê bình đối với các tập thể, cá nhân thiếu nghiêm túc, còn nhiều hạn chế trong thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự, an toàn giao thông**

- Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về các quy định bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng, trật tự và an toàn giao thông; mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm. Thường xuyên tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức phụ trách và đoàn viên, hội viên.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân xây dựng lối sống thân thiện với môi trường: giữ gìn vệ sinh khu dân cư, khu vực công cộng, phát hoang bụi rậm, quét dọn, thu gom rác thải trên các tuyến đường, vỉa hè, vớt rác, lục bình trên sông, kênh, rạch; vá lấp ổ gà, gia cố các tuyến đường; không chăn, thả động vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng; không phát tán khí thải, gây tiếng ồn, độ rung và tác động khác gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư xung quanh; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư, tham gia cùng chính quyền địa phương chăm sóc cây xanh, cây hoa duy trì cảnh quan Xanh - Sạch - Đẹp; tích cực thực hiện các mô hình bảo vệ môi trường tại địa phương; thực hiện nếp sống “5 không, 3 sạch”.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh để chủ cơ sở nhận thức rõ trách nhiệm và tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông, không buôn bán trên vỉa hè, lòng, lề đường. Tổ chức cho các hộ kinh doanh thực hiện ký cam kết không vi phạm vệ sinh, an toàn thực phẩm, lấn chiếm vỉa hè, xả nước thải, rác thải gây ô nhiễm môi trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

2. **Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị**

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và UBND các xã-thị trấn tập trung thực hiện các nội dung sau:

Chỉ đạo lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự, an toàn giao thông trong thực hiện mô hình “*Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo*” phù hợp với chức trách, nhiệm vụ, vị trí công tác đối với từng cá nhân nhằm làm chuyển biến rõ nét trong hành động của mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên tại cơ quan, đơn vị phụ trách theo phương châm “*trên trước, dưới sau*”, “*trong trước, ngoài sau*”, tạo hiệu ứng lan tỏa ra toàn thể cộng đồng dân cư và toàn xã hội. Tăng cường tổ chức, phát động phong trào thực hiện vệ sinh, xây dựng cảnh quan môi trường tại cơ quan công sở, khu dân cư, khu vực công cộng; ban hành và thực hiện quy định, quy chế trong cơ quan, công sở để hạn chế tối đa việc sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong tổ chức sự kiện và hoạt động thường nhật.

Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; xem xét kết quả thực hiện của tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong đánh giá thi đua cuối năm.

3. Đẩy mạnh xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn

- Trữ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế, điểm sinh hoạt cộng đồng, khu vực vui chơi, giải trí tăng cường trồng cây xanh, cây hoa nhằm cải thiện chất lượng môi trường không khí, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, xây dựng cảnh quan môi trường Xanh - Sạch - Đẹp,... Niêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường tại các nơi công cộng như chợ, bến xe, bến phà, công viên, khu vui chơi, giải trí, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung.

- Rà soát tình hình phát sinh chất thải rắn sinh hoạt từng khu vực để có giải pháp bố trí thùng rác, điểm tập kết hợp lý. Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác thu gom rác thải trên địa bàn để chấn chỉnh kịp thời, đảm bảo tần suất thu gom và thu gom triệt để, không để rác tồn đọng bên ngoài khu vực tập kết, không để hình thành bãi rác tự phát gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường.

Ngoài các nội dung trên, việc xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Đối với khu vực đô thị:

+ Tiếp tục rà soát trồng mới cây xanh, cây hoa ở các trung tâm, đô thị, trục đường huyện, liên huyện, xây dựng tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp

+ Tiếp tục nâng cao công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, lồng ghép các vấn đề môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với việc duy trì các yếu tố tự nhiên, văn hóa, lịch sử và bảo đảm tỷ lệ không gian xanh. Việc quy hoạch khu đô thị, khu dân cư tập trung phải hướng tới phát triển khu đô thị sinh thái, tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tái tạo, bảo đảm tỷ lệ diện tích cây xanh, mặt nước, công viên, vườn hoa, không gian công cộng; hệ thống thu gom, xử lý nước thải đồng bộ, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa để tổ chức đầu nổi thu gom và vận chuyển nước thải đáp ứng nhu cầu thoát nước trong khu vực; tăng cường kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch, kiểm soát không gian kiến trúc. Rà soát diện tích cây xanh, mặt nước trong khu đô thị, khu dân cư tập trung để có kế hoạch cải tạo, đầu tư đảm bảo theo quy định.

+ Duy trì các đợt ra quân sắp xếp trật tự, mỹ quan đô thị, tập trung quản lý việc đỗ xe, buôn bán, đặt bảng hiệu, lắp bảng quảng cáo, mái che lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, gây cản trở giao thông và mất mỹ quan đô thị; kiểm soát và chỉnh trang các đường dây điện, điện thoại, internet, cáp quang đảm bảo an toàn và mỹ quan.

+ Phát huy vai trò của hộ gia đình, cá nhân trong tham gia xây dựng cảnh quan môi trường, bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường: mỗi hộ gia đình tích cực tham gia trồng hoa, cây cảnh trong khuôn viên gia đình; chăm sóc, giữ gìn cây xanh trước nhà; quét dọn rác thải, nước thải khu vực xung quanh để xây dựng khu dân cư sạch đẹp.

+ Đầu tư, nâng cấp các tuyến đường, hệ thống thoát nước trên địa bàn đô thị đảm bảo không bị ngập hoặc đọng nước khi trời mưa; các tuyến phố chính đều có điện chiếu sáng, trồng cây xanh, cây bóng mát.

- Đối với khu vực nông thôn:

+ Xây dựng và nâng chất các tuyến đường hoa trên trục đường huyện, đường xã, liên xã, liên ấp nổi bật, thu hút; có kế hoạch chăm sóc, bảo dưỡng định kỳ để duy trì chất lượng tuyến đường.

+ Thường xuyên nạo vét hệ thống thoát nước cụm dân cư nông thôn, đảm bảo không để xảy ra tình trạng ứ đọng, ô nhiễm; xử lý, cải tạo, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường nước mặt tại các điểm, khu vực bị ô nhiễm.

+ Thường xuyên nạo vét, khai thông dòng chảy, vớt lục bình trên sông, kênh, rạch để tạo sự thông thoáng mặt nước, điều hoà môi trường, tạo cảnh quan sinh thái; duy trì định kỳ quét dọn vệ sinh, làm cỏ và chăm sóc các tuyến đường hoa trong đó vận động sự tham gia của hộ gia đình, cá nhân cùng thực hiện.

+ Không chăn, thả động vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng; khuyến khích hoạt động tự quản về bảo vệ môi trường; thành lập tổ, đội thu gom rác thải quy mô ấp, xã để thu gom các loại rác thải không thể tận dụng, tái sử dụng tránh việc vứt rác bừa bãi ra môi trường.

4. Triển khai, nhân rộng các mô hình và hoạt động bảo vệ môi trường

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đợt cao điểm nhân các ngày lễ lớn như: *Ngày môi trường thế giới ngày 5/6, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Tết Nguyên đán; ngày Lễ 30/4-01/5; Lễ 02/9 và Tết Dương lịch*: tùy theo tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổ chức thực hiện, với một số nội dung thực hiện sau:

+ Tổng vệ sinh môi trường tại cơ quan, đơn vị; các đoạn sông, kênh, mương, rạch và các chợ, khu vực nguy cơ ô nhiễm môi trường. Vận động các hộ gia đình xây dựng hồ xí hợp vệ sinh; bỏ rác đúng quy định; tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia hưởng ứng, cam kết bảo vệ môi trường.

+ Vận động người dân thu gom chai, lọ, thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đúng quy định; thu gom rác thải, rác thải nhựa ven đường, trên sông, kênh, mương; trồng mới cây xanh, cây hoa hoặc trồng dặm, bổ sung, chăm sóc, giữ gìn tuyến đường xanh-sạch-đẹp, tuyến đường hoa.

+ Tăng cường hoạt động kiểm tra việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường của các công ty, doanh nghiệp đóng trên địa bàn; kiểm tra, giám sát công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn.

- Duy trì và nhân rộng các hoạt động, câu lạc bộ, mô hình có hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng. Lựa chọn các mô hình bảo vệ môi trường tiên tiến để triển khai, nhân rộng tạo thành phong trào tại địa phương như:

+ Đối với khu vực đô thị: Tăng cường triển khai thực hiện các mô hình như: mô hình giảm thiểu, thu gom rác thải nhựa; mô hình thu gom, phân loại chất thải

rắn sinh hoạt tại hộ gia đình; mô hình an toàn thực phẩm tại các chợ, khu thương mại, siêu thị.

+ Đối với khu vực nông thôn: Tăng cường triển khai thực hiện các mô hình như: mô hình thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình; mô hình xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp; mô hình thu gom bao gói thuốc BVTV đã qua sử dụng; mô hình xây dựng và cải tạo cảnh quan môi trường, cải tạo mặt nước; mô hình giảm thiểu, thu gom rác thải nhựa; mô hình thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phân hữu cơ; mô hình tổ, đội thu gom rác thải tại các khu vực vùng sâu, vùng xa...

5. Nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư trong hoạt động thu gom, xử lý chất thải, cải tạo, phục hồi môi trường.

- Tăng cường công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị và nông thôn, trong đó chú trọng công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch, phương án thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Triển khai thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn theo quy định; nâng cấp phương tiện thu gom rác thải sinh hoạt đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng vệ sinh và bảo vệ môi trường để đáp ứng yêu cầu thu gom, vận chuyển rác thải sau khi phân loại.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thu gom chất thải rắn sinh hoạt của các đơn vị thu gom, yêu cầu thực hiện thu gom triệt để; hộ gia đình tuân thủ việc thu gom, tập kết rác vào thùng. Kiên quyết xử lý trường hợp thu gom không triệt để và vứt rác không đúng quy định.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn phân loại, thu gom, xử lý chất thải phát sinh theo từng lĩnh vực đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh việc thực hiện trung tâm thương mại, siêu thị sử dụng túi sinh thái thân thiện với môi trường thay cho túi ni lông khó phân hủy; khu du lịch, cơ sở lưu trú không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

- Đẩy mạnh xử lý rác thải bằng công nghệ hiện đại, tiên tiến, thân thiện với môi trường, hạn chế xử lý bằng biện pháp chôn lấp.

Ngoài các nội dung trên, tùy theo khu vực đô thị, nông thôn cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Đối với khu vực đô thị: Xây dựng lộ trình và đầu tư, nâng cấp hệ thống thoát nước và công trình xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung. Công trình xử lý nước thải sinh hoạt đầu tư phải đồng bộ với hệ thống cống thu gom, thoát nước; ưu tiên sử dụng công nghệ xử lý nước thải thân thiện môi trường và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đối với khu vực nông thôn:

+ Vận động hộ gia đình cam kết chuyển giao chất thải rắn cho đơn vị thu gom, xử lý, không vứt rác, xác động vật bừa bãi trên đường, sông, kênh, mương,

rạch gây ô nhiễm môi trường. Chất thải từ hoạt động chăn nuôi phải được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Tăng cường tái sử dụng và tái chế phụ phẩm nông nghiệp để sử dụng làm nguyên liệu, nhiên liệu, sản xuất phân bón, sản xuất năng lượng hoặc phải được xử lý theo quy định; không đốt ngoài trời phụ phẩm từ cây trồng gây ô nhiễm môi trường.

+ Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý tại chỗ bằng biện pháp phù hợp như: Bể tự hoại, bể lọc kỵ khí có vách ngăn, bể tự hoại cải tiến có vách ngăn và ngăn lọc kỵ khí dùng hướng lên; hồ kỵ khí, hồ hiếu khí, hồ ổn định; bãi lọc trồng cây; bể phản ứng theo mẻ...

6. Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để góp phần bảo vệ môi trường

- Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ sạch thân thiện với môi trường, phát triển các công nghệ xử lý và tái chế, tái sử dụng chất thải; sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học, các sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế cao thuộc lĩnh vực xử lý môi trường.

- Ứng dụng, phổ biến, nhân rộng các công nghệ xử lý chất thải với chi phí thấp trong xử lý chất thải khu vực nông thôn, đặc biệt các mô hình về xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải chăn nuôi và chất thải nông nghiệp thông thường.

- Tăng cường công tác thẩm định và lựa chọn các công nghệ trong dự án đầu tư, trong đó, ưu tiên và tạo điều kiện cho các công nghệ tiên tiến, tiêu tốn ít năng lượng, công nghệ xanh, không gây ô nhiễm và thân thiện với môi trường.

7. Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự, an toàn giao thông

- Từng cấp, từng ngành có kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng, trật tự và an toàn giao thông; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tập trung kiểm tra vào các đợt cao điểm do Trung ương phát động và các dịp lễ, Tết.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm về môi trường, kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định. Tăng cường lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các khu vực nguy cơ ô nhiễm môi trường để kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm, đồng thời nâng cao tính chấp hành bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh của người dân qua trang thông tin điện tử, đường dây nóng.

8. Sơ kết, đánh giá

- Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch này. Tổ chức chấm điểm, xếp loại kết quả thực hiện đối với UBND cấp xã.

- Đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tích cực trong bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; chú trọng khen thưởng các mô hình hay, các gương điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện, nhất là trong nhân dân để tạo thành phong trào rộng lớn trong toàn huyện; phê bình, kiểm điểm các tập thể, cá nhân, địa phương, hộ gia đình thiếu nghiêm túc, còn nhiều hạn chế trong thực hiện các quy định, phong trào bảo vệ môi trường, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị chậm khắc phục trong triển khai thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn xã hội hóa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật; vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Kinh phí kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch: kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm được phân bổ cho phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã-thị trấn.

- Kinh phí khen thưởng từ nguồn kinh phí thi đua - khen thưởng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chế độ phối hợp, thông tin, báo cáo

- Các phòng, ban, ngành, các xã-thị trấn chủ động triển khai, quán triệt, phổ biến rộng rãi Chỉ thị số 27-CT/TU của BTV Tỉnh uỷ và Kế hoạch này đến tất cả cán bộ, công chức viên chức, người lao động và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức và hành động trong bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự, an toàn giao thông.

- UBND các xã – thị trấn, Hội đoàn thể phối hợp chặt chẽ với phòng, ban, ngành chủ quản trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch;

- Các phòng, ban, ngành, Hội đoàn thể huyện theo nhiệm vụ được phân công, UBND các xã – thị trấn thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tháng, quý, năm (ngày 10 hàng tháng, quý; ngày 10 tháng 12 hàng năm), riêng UBND các xã – thị trấn thực hiện thêm chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần (vào sáng thứ hai hàng tuần), gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

2. Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện

2.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, Hội đoàn thể huyện, UBND các xã - thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện từ các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (hàng tuần, tháng, quý, năm (thứ tư hàng tuần, ngày 10 hàng tháng, quý; ngày 10 tháng 12 hàng năm).

- Chủ trì, triển khai các nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường. Theo dõi diễn biến chất lượng môi trường; quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại trên địa bàn huyện; hướng dẫn kỹ thuật phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, hội viên các đoàn thể xã, thị trấn. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện; tham mưu, xử lý nghiêm theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; tổ chức đánh giá, đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo vệ môi trường.

2.2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện và chủ trì, triển khai các nội dung liên quan đến trật tự xây dựng; chủ trì, thẩm định, kiểm soát quy hoạch xây dựng, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường, diện tích cây xanh, mặt nước, không gian thông thoáng trong khu đô thị; chủ trì, tham mưu UBND huyện đánh giá, lựa chọn nhà đầu tư trong lĩnh vực xử lý chất thải thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

- Hướng dẫn thực hiện thu gom, xử lý chất thải trong hoạt động xây dựng đúng quy định.

- Xây dựng lộ trình và đề xuất đầu tư, nâng cấp hệ thống thoát nước và công trình xử lý nước thải đô thị trên địa bàn huyện, phối hợp với UBND các xã - thị trấn đầu tư, nâng cấp hệ thống thoát nước và công trình xử lý nước thải khu dân cư nông thôn đảm bảo đồng bộ với hệ thống cống thu gom, thoát nước hiện có.

- Tham mưu hạn chế phát triển mới và có lộ trình giảm dần các hoạt động kinh tế tiêu tốn nhiều năng lượng, tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường, khuyến khích sử dụng năng lượng sạch, thân thiện môi trường; triển khai sử dụng túi sinh thái thay thế cho túi ni lông khó phân huỷ tại trung tâm thương mại, siêu thị; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp.

- Phối hợp với phòng Y tế triển khai các nội dung liên quan đến an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện và chủ trì triển khai các nội dung liên quan đến trật tự, an toàn giao thông; phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã - thị trấn gia cố, khắc phục các tuyến đường bị hư hỏng, xuống cấp do mưa, triều cường làm ngập úng gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động giao thông đường bộ, đường thủy, bến bãi; tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các hoạt động vận tải thủy, tập kết nguyên vật liệu ở bến bãi gây ô nhiễm môi trường, sạt lở bờ sông, các hoạt động vận chuyển vật liệu xây dựng không che chắn gây ô nhiễm môi trường, hoạt động thi công đường giao thông không để ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan thực hiện việc thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn huyện, ngăn chặn việc sử dụng thiết bị cũ, công nghệ sản xuất lạc hậu có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Đẩy mạnh công tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý chất thải vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cũng như các hoạt động khác có ảnh hưởng đến môi trường, nhất là công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững.

2.3. Phòng Y tế

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện và chủ trì, triển khai các nội dung liên quan đến công tác an toàn thực phẩm. Kiểm tra và hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế trên địa bàn huyện; hướng dẫn phân loại, xử lý, quản lý chất thải y tế, nhất là chất thải phát sinh do dịch bệnh truyền nhiễm; đảm bảo xử lý 100% chất thải y tế nguy hại. Hướng dẫn thực hiện mai táng, hỏa táng người chết do dịch bệnh nguy hiểm (nếu có) đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Rà soát, nâng cấp hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh.

2.4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí sự nghiệp theo đúng quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí ngân sách cho nguồn chi sự nghiệp môi trường đảm bảo nguồn lực tài chính để thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện kêu gọi các dự án đầu tư trong lĩnh vực xử lý môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường; tổ chức theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư đảm bảo tiến độ đúng theo chủ trương đầu tư.

- Tham mưu UBND huyện sử dụng nguồn vốn cho các dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng thu gom, xử lý chất thải. tranh thủ với tỉnh các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại huyện.

- Chủ động tham mưu rà soát quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội phù hợp với yêu cầu bảo vệ môi trường trong giai đoạn hội nhập và phát triển.

2.5. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã - thị trấn hướng dẫn công tác khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo vệ môi trường.

2.6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, quản lý việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp.

- Kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (chú trọng trong nuôi trồng thủy sản, chăn

nuôi gia súc, gia cầm quy mô trang trại); phối hợp với các ngành có liên quan kiểm soát, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do hoạt động chăn nuôi, trồng trọt, giết mổ, nuôi trồng thủy sản, chế biến gia súc, gia cầm, nông, thủy sản tập trung.

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình, phương pháp sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, tiết kiệm nước, hạn chế sử dụng phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật hóa học và sản phẩm xử lý môi trường trong nông nghiệp; phát triển mô hình nông nghiệp thân thiện môi trường; mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình.

2.7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Đẩy mạnh công tác giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, an toàn giao thông trong học đường, tổ chức các hoạt động cụ thể nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cho cán bộ, giáo viên và học sinh về lối sống văn minh, thân thiện với môi trường, hình thành ý thức tự giác chấp hành luật bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, sống có trách nhiệm với cộng đồng; nhân rộng mô hình thu gom rác thải nhựa tại các trường học; tổ chức kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm trong trường học.

2.8. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và an toàn giao thông; xây dựng và phát sóng, đăng tải các chương trình chuyên đề, chuyên mục về bảo vệ môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông; giới thiệu các mô hình tiêu biểu, cách làm hay trong công tác bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch, danh lam thắng cảnh và các hoạt động sự kiện, lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn huyện; yêu cầu các cơ sở hoạt động du lịch phải lắp đặt, bố trí đầy đủ và hợp lý công trình vệ sinh, thiết bị thu gom chất thải, nhân lực làm vệ sinh môi trường.

- Tăng cường công tác hướng dẫn các đơn vị kinh doanh, đầu tư các loại hình du lịch gắn với việc bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; sử dụng bền vững nguồn lợi đa dạng sinh học trong các vùng du lịch tập trung; tổ chức thực hiện quy định về khuyến khích giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

2.9. Công an huyện

- Chỉ đạo lực lượng cảnh sát môi trường phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi gây ô nhiễm môi trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ Công an huyện, Công an các xã – thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát các đối tượng có biểu hiện về xả chất thải trái phép; phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý nghiêm theo quy định của pháp

luật đối với các trường hợp gây ô nhiễm môi trường để rắn đe, phòng ngừa tội phạm môi trường trên địa bàn huyện.

2.10. Các phòng, ban, ngành huyện có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị triển khai thực hiện tốt kế hoạch và chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND xã – thị trấn trong quá trình thực hiện.

2.11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp giám sát, có ý kiến liên quan đến bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và an toàn giao thông trên địa bàn huyện.

- Phối hợp các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và an toàn giao thông; vận động hộ gia đình, cá nhân tích cực tham gia các phong trào, mô hình bảo vệ môi trường của địa phương, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Tăng cường triển khai, nhân rộng các mô hình thu gom, xử lý chất thải; xây dựng cảnh quan môi trường.

2.12. Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn

- Căn cứ kế hoạch của UBND huyện, UBND các xã - thị trấn có kế hoạch và chủ động thực hiện; chỉ đạo, phân công trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nếu để xảy ra các hạn chế về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông trên địa bàn mình quản lý.

- Tăng cường vận động, khuyến khích người dân tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường trong gia đình và khu vực công cộng.

- Tuyên truyền, hướng dẫn hộ gia đình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; rà soát, bố trí thùng rác hợp lý tạo điều kiện thuận lợi cho người dân bỏ rác đúng quy định. Chủ trì, phối hợp với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, cộng đồng dân cư, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương để xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Xem xét, giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Triển khai và nhân rộng các mô hình, cách làm hay về bảo vệ môi trường. Kiểm tra, hướng dẫn hộ gia đình được lựa chọn tham gia mô hình để đảm bảo việc thực hiện đúng yêu cầu và phát huy hiệu quả của mô hình. Triển khai thực hiện phương án bảo vệ môi trường làng nghề, phát huy vai trò của tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường làng nghề.

- Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông theo thẩm quyền.

- Phối hợp Hội đoàn thể ở địa phương tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông, có sơ kết rút kinh nghiệm.

- Bố trí kinh phí được phân bổ và huy động từ các nguồn hợp pháp khác để duy trì thường xuyên các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường; hỗ trợ hoạt động cộng đồng tham gia công tác vệ sinh môi trường, thực hiện mô hình.

- UBND xã - thị trấn tổ chức thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đô thị đảm bảo chỉ tiêu được giao hàng năm; triển khai, nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa, xây dựng cảnh quan đô thị; thường xuyên phát động phong trào vệ sinh đường phố, vỉa hè.

- UBND các xã – thị trấn tổ chức thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn đảm bảo chỉ tiêu được giao hàng năm, đồng thời hướng dẫn người dân thu gom và quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng trên địa bàn quản lý; triển khai, nhân rộng các mô hình phân loại, xử lý rác thải thành phân hữu cơ, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp; xây dựng tuyến đường hoa nông thôn, vận động người dân trồng hoa, cây xanh, hàng rào cây xanh trong khuôn viên gia đình để tạo bóng mát và nét đẹp cảnh quan nông thôn; thường xuyên phát động phong trào thu gom rác thải trên đường, sông, kênh, rạch, bãi biển.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã – thị trấn báo cáo kịp thời về UBND huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, quyết định điều chỉnh nội dung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng TNMT (thực hiện);
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể huyện (thực hiện);
- UBND các xã, thị trấn (thực hiện);
- Lưu: VT. *Handwritten signature*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

19. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Diêu Hùng Chưởng